TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BUÔN MA THUỘT** **TỈNH ĐẮK LẮK**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 203/2019/HS-ST
Ngày: 02- 8-2019

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BUÔN MA THUỘT - TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lương Thị Trúc

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Trần Thị Thúy Hoa

2/ Bà Nguyễn Thị Thanh Hồng

- Thư ký phiên tòa: Bà Văn Thị Nguyễn Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột , tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mười Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 02/8/2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 244/2019/TLST-HS ngày 10/7/2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 191/2019/QĐXXST-HS ngày 19/7/2019, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Anh T**, tên gọi khác: B; sinh ngày 05/02/1994; tại tỉnh Đắk Lắk;

Nơi cư trú: Thôn H, xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Không xác định được và con bà Trần Thị Mỹ T; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 19/4/2019 cho đến nay - Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Anh Phạm Mộng D (L), sinh năm 1993(Vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn M, xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk

- Anh Nguyễn Huỳnh P, sinh năm 1983 (Vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn B, xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk

- Anh Nguyễn Anh T (T), sinh năm 1989 (Vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn M, xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk

- Anh Đinh Như H, sinh năm 1994 (Vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn M, xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk

- Anh Cao N, sinh năm 1986 (Vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn B, xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk

- Anh Nguyễn Đoàn Q,sinh năm 1990 (Vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn M, xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk

- Anh Lò Hoàng H (H), sinh năm 1991 (Vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn M, xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk

- Chị Bùi Thị T, sinh năm 1971 (Vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn M, xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk

- Chị Phạm Thị Thảo Q, sinh năm 1990 và anh Nguyễn Đức H, sinh năm 1982 (Vắng mặt)

Cùng cư trú: Thôn B, xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk

- *Người làm chứng:*

Anh Cầm Văn T, sinh năm 1970 (Vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn C, xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 00 phút ngày 09/5/2018, Trần Anh T đến quán cà phê Cu Mì (do chị Phạm Thị Thảo Q, sinh năm: 1990 làm chủ) ở địa chỉ thôn B, xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk, để uống cà phê thì gặp Bùi Thị T và 02 người đàn ông (không rõ nhân thân, lai lịch) rủ chơi đánh bạc dưới hình thức chơi bài Xì lát thắng thua bằng tiền, T đồng ý. Sau đó, một người đàn ông lấy một bộ bài Tú lơ khơ 52 lá đưa cho T làm cái, còn Bùi Thị T và hai người đàn ông đặt cược. T cùng mọi người chơi Xì lát được một lúc thì rủ nhau chơi đánh Xóc đĩa thắng thua bằng tiền. T lấy phin pha cà phê, đĩa sứ trong quán cà phê và dùng vỏ hạt dưa làm con vị để xóc đĩa. Hình thức chơi bài "Xóc đĩa" như sau: Những người tham gia chơi sẽ có một người đứng ra làm cái xóc 04 con vị (được lấy từ 04 vỏ hạt dưa) được để trên 01 cái đĩa, đậy bằng 01 phin pha cà phê để xác định kết quả là chẵn hay lẻ. Kết quả chẵn khi 04 con vị xuất hiện các trường hợp như sau: 4 mặt cùng ngửa, 4 mặt cùng úp, 2 mặt ngửa và 2 mặt úp. Kết quả lẻ khi 04 con vị xuất hiện các trường hợp như sau: 1 mặt ngửa và 3 mặt úp hoặc 3 mặt ngửa và 1 mặt úp. Khi người làm cái xóc vị xong, những người chơi bắt đầu tham gia cá cược, người chơi có thể chọn bên chẵn (được quy ước là bên tay phải của người làm cái) hoặc chọn bên lẻ (được quy ước là bên tay trái của người làm cái) để đặt số tiền cá cược xuống sòng và sẽ thắng hoặc thua bằng chính số tiền mình đã cược. Sau khi người làm cái xóc đĩa mở phin pha cà phê ra, nếu kết quả chẵn thì họ sẽ thắng tiền những người đặt bên lẻ và chung tiền cho những người đặt bên chẵn, nếu kết quả lẻ thì họ sẽ thắng tiền những người đặt bên chẵn và chung tiền cho những người đặt bên lẻ. Nếu thiếu tiền thì phải bù vào để chung, nếu dư tiền

thì cái hưởng. T là người làm cái xóc đĩa cho T và hai người đàn ông trên đặt cược. Một lúc sau thì có Phạm Mộng D, Nguyễn Anh T, Nguyễn Đoàn Q, Lò Hoàng H, Đinh Như H đến tham gia đặt cược đánh bạc.

Khi tham gia đánh bạc, Trần Anh T sử dụng số tiền 1.200.000 đồng để đánh bạc, Phạm Mộng D sử dụng số tiền 2.400.000 đồng để đánh bạc, Nguyễn Anh T dùng số tiền 3.350.000 đồng để đánh bạc, Nguyễn Đoàn Q dùng số tiền 4.200.000 đồng để đánh bạc, Lò Hoàng H dùng số tiền 2.900.000 đồng để đánh bạc, Đinh Như H có số tiền 5.000.000đồng để đánh bạc, Bùi Thị T dùng số tiền 2.100.000 đồng để đánh bạc. Đến khoảng 16 giờ 00 phút cùng ngày, T thua hết tiền nên đi về trước. Lúc này, Phạm Mộng D vào làm cái xóc đĩa thay cho T. Đến 16 giờ 20 phút cùng ngày, Đội Cảnh sát hình sự Công an thành phố Buôn Ma Thuột phát hiện, bắt quả tang Phạm Mộng D, Đinh Như H, Nguyễn Anh T, Lò Hoàng H, Cao N, Nguyễn Đoàn Q, Nguyễn Huỳnh P, Bùi Thị T đang đánh bạc dưới hình thức chơi Xóc đĩa thắng thua bằng tiền.

Tang vật thu giữ gồm:

- Tiền thu tại chiếu bạc là 11.200.000 đồng (Mười một triệu hai trăm ngàn đồng);

- 02 đĩa sứ màu trắng viền hoa văn màu hồng; 01 phin cà phê bằng kim loại; 04 vỏ hạt dưa; 10 ghế nhựa màu đỏ và 02 cái bàn;

- Số tiền 5.700.000 đồng (Năm triệu bảy trăm ngàn đồng), của Phạm Mộng D;

- Số tiền 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng), 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPhone 6S, màu hồng, số Imei: 355691070132805, 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPhone 5, màu vàng, số Imei: 352036064908500, của Đinh Như H;

- Số tiền 7.100.000 đồng (Bảy triệu một trăm ngàn đồng), của Nguyễn Anh T;

- Số tiền 1.300.000 đồng (Một triệu ba trăm ngàn đồng), 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280, màu đen, số imei: 351671052064543, của Cao N;

- Số tiền 3.100.000 đồng (Ba triệu một trăm ngàn đồng), 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPhone 6 Plus, màu vàng, số Imei: 354378061669182, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280, màu xanh đen, số Imei: 352833/05/674367/5, của Nguyễn Đoàn Q;

- Số tiền 10.100.000 đồng (Mười triệu một trăm ngàn đồng), 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 515, màu trắng, số Imei: 357887/05/442166/3, của Bùi Thị T.

Trần Anh T khai nhận: Khoảng 14 giờ 00 phút ngày 09/5/2018, Trần Anh T đến quán cà phê Cu Mì, ở thôn B, xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk, để uống cà phê thì gặp Bùi Thị T và 02 người đàn ông (không rõ nhân thân, lai lịch) rủ chơi đánh bạc dưới hình thức chơi bài Xì lát. Sau đó, một người đàn ông lấy một bộ bài Tú lơ khơ 52 lá đưa cho T làm cái, còn Bùi Thị T và hai người đàn ông đặt cược. T cùng mọi người chơi Xì lát được một lúc thì rủ nhau chơi đánh Xóc đĩa thắng thua bằng tiền. T lấy phin pha cà phê, đĩa sứ trong quán cà phê và dùng vỏ hạt dưa làm con vị để xóc đĩa. T là người làm cái xóc đĩa cho T và hai người đàn ông trên đặt cược. Một lúc sau thì có Phạm Mộng D, Nguyễn Anh T, Nguyễn

Đoàn Q, Lò Hoàng H, Đinh Như H đến tham gia đặt cược đánh bạc. Khi tham gia đánh bạc, Trần Anh T sử dụng số tiền 1.200.000 đồng để đánh bạc. Đến khoảng 16 giờ 00 phút cùng ngày T thua hết tiền, nên đi về trước.

Đối với hành vi đánh bạc của Phạm Mộng D, Đinh Như H, Nguyễn Anh T, Cao T, Lò Hoàng H, Nguyễn Đoàn Q, Nguyễn Huỳnh P, Bùi Thị T và các tang vật chứng của vụ án đã được xử lý tại Bản án số 253/HSST, ngày 04/10/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột,tỉnh Đắk Lắk.

Tại bản Cáo trạng số: 204/CT-VKSTP.BMT ngày 09/7/2019, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk truy tố bị cáo Trần Anh T về tội Đánh bạc theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Quá trình xét hỏi tại phiên toà, bị cáo Trần Anh T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản Cáo trạng mà đại diện Viện kiểm sát đã truy tố.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột đã phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi của bị cáo, vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Trần Anh T về tội "Đánh bạc", đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1, 2 Điều 65 Bộ luật hình sự

Xử phạt: Trần Anh T (Bi) từ 12 tháng đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 tháng đến 36 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Về xử lý vật chứng: Đã được xử lý tại bản án số 253/2018/HS-ST ngày 04/10/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột,tỉnh Đắk Lắk.

Bị cáo Trần Anh T không tranh luận, bào chữa gì thêm, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận của bị cáo Trần Anh T tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, biên bản phạm tội quả tang, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra tại phiên tòa.

Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột truy tố đối với bị cáo Trần Anh T là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Như vậy đã có đủ căn cứ kết luận: Từ khoảng 14 giờ 00 phút ngày 09/5/2018, tại quán cà phê Cu Mì, địa chỉ: thôn B, xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk, Trần Anh T đã cùng với Phạm Mộng D, Nguyễn Huỳnh P, Nguyễn Anh T, Nguyễn Đoàn Q, Lò Hoàng H, Đinh Như H và Bùi Thị T đánh bạc trái phép dưới hình thức "Xóc đĩa" được thua bằng tiền, đến khoảng 16 giờ 00 phút cùng ngày

Trần Anh T thua hết tiền nên nghỉ chơi đi về, đến 16 giờ 20 phút cùng ngày Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột bắt quả tang. Thu giữ tại sòng số tiền 11.200.000 đồng; tiền đánh bạc thu trên người các con bạc là 24.300.000 đồng. Tổng cộng số tiền dùng đánh bạc là 35.500.000 đồng. Hành vi của bị cáo Trần Anh T thực hiện là đã đồng phạm tội "Đánh bạc" tội phạm và hình phạt được quy định khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự .

Điều 321 Bộ luật Hình sự quy định:

"1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xoá án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm".

[2] Xét tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng, an toàn xã hội tại địa phương, bị cáo là công dân có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, buộc bị cáo phải nhận thức được rằng mọi hành vi đánh bạc trái phép được thua bằng tiền hay hiện vật có giá trị dưới mọi hình thức là vi phạm pháp luật, bị Nhà nước nghiêm cấm, nhưng do ý thức coi thường pháp luật bị cáo vẫn thực hiện hành vi phạm tội, trong vụ án bị cáo Trần Anh T tham gia với vai trò đồng phạm tích cực là làm cái cho các đối tượng khác tham gia đánh bạc cho nên mức hình phạt áp dụng đối với bị cáo cũng phải tương xứng với mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra nhằm cải tạo, giáo dục riêng đồng thời răn đe, phòng ngừa tội phạm chung trong đời sống xã hội.

Tuy nhiên, xét thấy trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử, xét thấy bị cáo Trần Anh T là người tự ý bỏ đi về trước và không tham gia chơi đến cùng, bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự và phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo có nơi cư trú ổn định, rõ ràng nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo được hưởng chế định miễn chấp hành hình phạt tù có điều kiện để bị cáo cải tạo ngoài xã hội dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương và gia đình cũng đủ tác dụng giáo dục đối với bị cáo và răn đe phòng ngừa chung trong xã hội, đồng thời thể hiện chính sách nhân đạo, khoan hồng của pháp luật Nhà nước ta.

[3] Về xử lý vật chứng: Đã được xử lý tại Bản án số 253/2018/HS-ST ngày 04/10/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột,tỉnh Đắk Lắk.

[4] Đối với hành vi đánh bạc của Phạm Mộng D, Đinh Như H, Nguyễn Anh T, Cao N, Lò Hoàng H, Nguyễn Đoàn Q, Nguyễn Huỳnh P, Bùi Thị T và

các tang vật chứng của vụ án đã được xử lý tại Bản án số 253/2018/HS-ST ngày 04/10/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột,tỉnh Đắk Lắk.

Đối với một số đối tượng đã tham gia đánh bạc (chưa rõ nhân thân, lai lịch) bỏ về trước, Cơ quan điều tra chưa xác định được nhân thân lai lịch của các đối tượng trên, nên tách ra khỏi vụ án, tiếp tục xác minh, làm rõ và xử lý sau là phù hợp.

Đối với chị Phạm Thị Thảo Q là chủ quán cà phê Cu Mì, địa chỉ: Thôn B, xã H, thành phố B tỉnh Đắk Lắk, mặc dù các bị cáo đánh bạc trong quán cà phê Cu Mì, nhưng vì đã giao quán cho Phạm Mộng D trông dùm và cho D mượn tiền 1.000.000 đồng nhưng chị Q không biết D và những đối tượng đánh bạc, vì vậy, Cơ quan điều tra không đề cập xử lý hình sự đối với chị Q và không kê biên địa điểm các bị cáo sử dụng để đánh bạc, là phù hợp.

[5] Về hành vi của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình thực hiện các quyết định điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: bị cáo Trần Anh T (B) phạm tội " Đánh bạc".

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1, khoản 2 Điều 65 Bộ luật hình sự

Xử phạt bị cáo Trần Anh T (B): 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Trần Anh T (B) cho UBND xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk là nơi bị cáo cư trú để giám sát và giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách, gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trong thời gian thử thách bị cáo phải thực hiện các nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú, thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về xử lý vật chứng: Đã được xử lý tại bản án số 253/2018/HS-ST ngày 04/10/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột,tỉnh Đắk Lắk.

Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Trần Anh T phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (Mười lăm ngày) ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (Mười lăm ngày) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:
- Phòng KTNV&THA TAND tỉnh Đắk Lắk;
- Vụ Giám đốc kiểm tra I-TAND tối cao;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk; VKSND TP. BMT;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Công an TP. Buôn Ma Thuột;
- CCTHADS TP. B, tỉnh Đắk Lắk;
- THA phạt tù TP. Buôn Ma Thuột;
- Bị cáo, các đương sự;
- Lưu HS+ VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Lương Thị Trúc